

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHƯỚC LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **13/2022/HS-ST**
Ngày 07/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHƯỚC LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thành Dân
2. Ông Nguyễn Tất Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phúc Vinh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 4 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2022/QĐXXST- HS ngày 23 tháng 03 năm 2022 đối với bị cáo:

Trình Văn Đ; sinh năm: 1995; tại: Bình Phước;

HKTT: Thôn S, xã B, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trình Văn H và bà Mai Thị H1; Bị cáo chưa có vợ và con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 19/5/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xử phạt 06 (Sáu) tháng tù về Tội cố ý làm hư hỏng tài sản theo Bản án số 46/2014/HSST; bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 22/12/2021, bị tạm giam từ ngày 28/12/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người tham gia tố tụng khác:

Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Đình T, sinh năm: 1959. (Vắng mặt).

Địa chỉ : Khu phố 6, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

- Ông Nguyễn Văn L, sinh năm: 1971. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu phố 6, phường P, thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trình Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy nên vào khoảng 22 giờ ngày 21/12/2021, Đ đi đến quán game “Đại Ý” thuộc khu phố 7, phường P gặp đối tượng tên P (không rõ nhân thân lai lịch) mua một gói ma túy với giá 500.000 đồng. Sau đó, Đ về nhà mình tại thôn S, xã B, huyện Phú Riềng lấy một ít ma túy ra để sử dụng, số còn lại Đ hàn kín lại rồi cho vào túi quần. Đến khoảng 13 giờ ngày 22/12/2021, Đ đi nhờ xe từ nhà đến phòng trọ của bạn tại khu phố 6, phường P, thị xã Phước Long, khi đang đi đến gần phòng trọ của bạn thì bị Đội cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy phối hợp với Công an phường P tạm giữ, phát hiện tại túi quần bên trái của Đ có 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 334/2021/GĐ-MT ngày 27/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong gửi giám định là Ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là: 0,5766 gam (Không phải năm bảy sáu sáu gam).

Ngày 28/12/2021, Trình Văn Đ bị khởi tố bị can để điều tra.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKSPL ngày 13-01-2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, tỉnh Bình Phước đã truy tố Trình Văn Đ về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Đ diện Viện kiểm sát thực hiện quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trình Văn Đ về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”; Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa: bị cáo thành khẩn khai báo nên đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trình Văn Đ từ 24 (Hai mươi bốn) tháng đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Về vật chứng của vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì ma túy sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số: 334/2021/GĐ-MT ngày 23/12/2021, có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn H2, người chứng kiến Trình Văn Đ và cán bộ điều tra Phan Công S.

- Bị cáo tự bào chữa: Bị cáo thành khẩn khai báo, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận gì với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phước Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người chứng kiến; Pên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 14 giờ ngày 22/12/2021, Trình Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trọng lượng ma túy do Đ tàng trữ là 0,5766 gam, loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố để cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội ở địa phương. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được tác hại của chất ma túy, sẽ bị pháp luật xử lý nghiêm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện để thỏa mãn lối sống sa đọa, hủy hoại chính tương lai và sức khỏe của bản thân bị cáo. Bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị kết án nhưng không lấy đó làm bài học cảnh tỉnh, tu dưỡng bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, việc áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như “Thành khẩn khai báo” được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về quan điểm của Kiểm sát viên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với qui định pháp luật, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[7] Đối với đối tượng tên P là người bán ma túy cho bị cáo, do không xác minh được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra Công an thị xã Phước Long tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

[8] Về xử lý vật chứng:

01 (một) Phong bì ma túy sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số 334/2021/GĐ-MT ngày 23/12/2021 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn H2, người chứng kiến Trình Văn Đ và cán bộ điều tra Phan Công S, đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 Bộ luật hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; các điều 331, 333 và 337 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

1. Tuyên bố bị cáo Trình Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trình Văn Đ 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/12/2021.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) Phong bì ma túy sau giám định được Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước niêm phong số: 334/2021/GĐ-MT ngày 23/12/2021 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn H2, người chứng kiến Trình Văn Đ và cán bộ điều tra Phan Công S.

4. Về án phí:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 07/4/2022).

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Phước Long;
- Chi cục THADS thị xã Phước Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Dân Nguyễn Tất Thắng

Nguyễn Trần Ánh Nguyệt